

VAI TRÒ NGƯỜI DÂN TRONG XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ

NGUYỄN MINH AN*

Lịch sử hình thành của Thành phố Hồ Chí Minh chỉ mới 300 năm, nhưng Thành phố lại là đô thị lớn nhất phía Nam, có tốc độ đô thị hoá nhanh nhất so với cả nước ⁽¹⁾. Theo dự báo của Viện Kinh tế Thành phố và Viện Quy hoạch Thành phố, đến năm 2010 dân số Thành phố Hồ Chí Minh có thể tăng đến 7,9 triệu người và năm 2020 tăng lên đến 10 triệu người và sẽ là một trong 27 thành phố có 10 triệu người trở lên trên thế giới, và là một trong 9 thành phố ở châu Á có trên 10 triệu dân. Nếu định nghĩa đô thị theo Từ điển Petit La Rousse của Pháp: "... là nơi quần cư trong đó đa số dân cư hoạt động thương nghiệp, công nghiệp hoặc hành chính...", hay theo Từ điển Bách khoa Xô Viết (1963): "... là một điểm dân cư lớn, trong đó cư dân hoạt động chủ yếu trong công nghiệp và thương nghiệp..." thì Thành phố Hồ Chí Minh mang những đặc điểm của một đô thị trẻ và lớn nhất nước về số dân (bao gồm cả người tạm cư), về số lượng các thiết chế đô thị (nhà ở, bệnh viện, trường học, đường sá, chợ, trung tâm thương mại, công sở, bảo tàng, nhà hát, trung tâm giải trí...). Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay có 24 quận huyện, 317 phường xã, thị trấn với dân số 6,5 triệu người, chiếm 7,5% dân số cả nước, trong đó có gần 2 triệu người tạm trú. 300 năm lịch sử Thành phố đã hình thành một tầng lớp thị dân, nhưng thành phố cũng thu nhận thêm người nhập cư từ các tỉnh thành khác, có thể họ đến thành phố sinh sống theo thời vụ, tạm thời, đi tham quan du lịch hoặc có ý di cư và định cư lâu dài tại đây. Những nhóm người này đem vào Thành phố những phong cách sống và những lối ứng xử xã hội khác nhau, nên đặc tính của Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị đa dân tộc, đa văn hóa và đa tôn giáo, vì vậy giữa các cá nhân, các tầng lớp xã hội không phải hoàn toàn dễ dàng thích ứng với sự tuân thủ các định chế xã hội đặc thù của Thành phố, trong khi người dân sống

* Viện Nghiên cứu Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh

trong thành phố đều có những quyền lợi trực tiếp gắn liền với cuộc sống và đều có trách nhiệm xây dựng đô thị cũng như tuân thủ những nguyên tắc do chính quyền đô thị đặt ra. Thực tế cho thấy dù chưa có luật đô thị nhưng chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh cũng đã ban hành nhiều Quyết định, Nghị định để xây dựng kỷ cương và nếp sống văn minh đô thị, tuy nhiên ý thức thị dân và nếp sống đô thị ở người dân thành phố vẫn chưa cao, việc phát triển đô thị đúng nghĩa vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

Trong điều kiện địa lý thuận lợi về giao thông và với cá tính dễ hội nhập của người phương Nam, Thành phố Hồ Chí Minh đã phát triển mạnh về kinh tế (giá trị tổng sản phẩm nội địa năm 2005 chiếm 22,6% so với cả nước). Nhưng các vấn đề khó khăn cũng nảy sinh theo quá trình phát triển như: - Phát triển kinh tế, xã hội không đồng bộ với sự gia tăng nhanh chóng của cư dân; - Quy hoạch đô thị và công tác quản lý đô thị chưa theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội; - Cơ sở hạ tầng thiếu, yếu kém và không đồng bộ. Nên trọng tâm hiện nay của chính quyền thành phố là xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành một đô thị lành mạnh và phát triển bền vững. Năm 2001, Chính phủ đã có NĐ 93 tháo gỡ các khó khăn trong phân cấp quản lý một số lĩnh vực, và trong 5 năm (2001-2005), Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành hơn 1.500 văn bản quy phạm pháp luật nhằm tăng cường vai trò quản lý nhà nước và tạo môi trường thông thoáng để phát triển kinh tế, xã hội đồng thời bổ sung hoàn thiện quy trình, thủ tục hành chính.

Tuy nhiên xuất phát từ việc cơ bản giống nhau về cơ cấu tổ chức của chính quyền một thành phố và chính quyền một tỉnh theo Luật tổ chức Hội đồng nhân dân – Ủy ban nhân dân các cấp hiện nay của Chính phủ, trong khi về tính chất giữa một tỉnh và một đô thị có nhiều đặc điểm khác nhau (về nếp sống, về các dịch vụ hạ tầng, văn hóa, phúc lợi...) và trọng tâm quản lý cũng khác nhau (thí dụ: vai trò về phát triển kinh tế nông nghiệp hay công nghiệp), do vậy cách tổ chức chính quyền hiện nay ở đô thị như Thành phố Hồ Chí Minh và nhiều đô thị khác là không phù hợp, đây cũng là nguyên nhân khách quan của tình hình quản lý đô thị yếu kém. Chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh nhận định rằng nếu không đổi mới về tổ chức hành chính cho phù hợp thì việc nâng cao năng lực quản lý nhà nước, hiệu quả quản lý nhà nước sẽ còn gặp khó khăn nhiều. Từ thực tế trên, cuối năm 2005, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Trung ương cho nghiên cứu mô hình chính quyền đô thị, đến đầu năm 2006 Thành phố đã xây dựng “Đề án thí điểm mô hình chính quyền đô thị Thành phố Hồ Chí Minh”, với các nguyên tắc được Ban nghiên cứu đề án nêu ra về phân thiết kế mô hình là: nâng cao tính hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trên địa bàn, phù hợp với tính chất đô thị trong xu hướng hội nhập, có đội ngũ công chức chuyên nghiệp⁽²⁾.

Việc xây dựng chính quyền đô thị ở Thành phố Hồ Chí Minh là để đáp ứng sự phát triển đang rất nhanh của thành phố, chính quyền đô thị có trách nhiệm phát triển hạ tầng đô thị và nâng cao đời sống dân cư đô thị lên, bởi vì các cấp trong chính quyền sẽ được tăng thẩm quyền, tính tự quản, tự chủ được nâng cao, được quyết định những vấn đề liên quan đến đời sống dân sinh. Từ việc

được tự chủ, với quyền hạn và trách nhiệm được xác định rõ ràng, cụ thể chính quyền sẽ lo được cho người dân tốt hơn do mục tiêu cuối cùng của quá trình đô thị hóa là phát triển vì sự lợi ích của nhân dân, để cư dân đô thị được hưởng những thành tựu của nền văn minh công nghiệp và những thành quả của khoa học hiện đại chứ không phải chỉ là sự phát triển những con số tăng trưởng về kinh tế. Nhưng cũng chính vì vậy việc xây dựng chính quyền đô thị không phải chỉ đơn thuần là việc của nhà nước, bản thân chính quyền đô thị được phân quyền và quản lý theo đặc thù địa phương của mình và đặc điểm chủ yếu là sẽ quản lý đô thị bằng nhà nước pháp quyền. Thực tế hiện nay hệ thống pháp luật, pháp chế quản lý đô thị của Thành phố chúng ta chưa hoàn chỉnh; luật pháp chưa được triệt để tuân thủ; quản lý đô thị còn chồng chéo, chưa phân công phân nhiệm vụ đầy đủ, rõ ràng; trình độ cán bộ quản lý đô thị còn thấp. Nhưng ngay cả nếu có một hệ thống quản lý đô thị có năng lực, một hệ thống pháp luật chặt chẽ, các biện pháp và phương tiện quản lý đô thị khoa học cũng vẫn chỉ là một phía từ chính quyền, không có sự ủng hộ và tự giác tham gia thực hiện kỷ cương đô thị của người dân đô thị thì tất cả các hệ thống quản lý dù rất tốt cũng khó có thể thành công được.

Đô thị là một tập hợp các nhóm cộng đồng có tính tổ chức cao, dựa trên nhiều tiêu chí khác nhau, nhưng chủ yếu dựa vào địa bàn dân cư tổ chức theo một cơ cấu hành chính các cấp. Quan hệ xã hội giữa cá nhân với cá nhân, giữa cá nhân với cộng đồng, giữa cộng đồng với cộng đồng đều dựa trên cơ sở bình đẳng và độc lập theo quy định của hiến pháp và luật pháp về quyền lợi và nghĩa vụ của công dân, cũng như những quy định của luật đô thị, vì vậy vai trò của người dân trong việc tham gia xây dựng và quản lý đô thị cũng rất quan trọng.

Chính quyền đô thị của Thành phố Hồ Chí Minh sẽ hoạt động có hiệu quả khi lôi cuốn được tất cả những người dân thành phố (kể cả người nhập cư) vào việc thực hiện, giữ gìn, kiểm tra, điều chỉnh và xây dựng các chính sách phát triển xã hội của chính quyền đô thị. Quản lý đô thị bằng nhà nước pháp quyền là điều kiện tối ưu của chính quyền đô thị, chưa có thành phố nào muốn phát triển bền vững mà chính quyền nơi đó không xây dựng luật đô thị để quản lý thành phố phát triển trong trật tự. Nhưng một thành phố đầy bóng dáng cảnh sát với sự tăng cường kiểm soát những luật lệ thật nghiêm minh vẫn chỉ là điều kiện cần để thành phố phát triển bền vững, bởi vì khi người dân có thái độ thờ ơ hoặc quay lưng với các chính sách thì chính quyền rất khó thành công trong việc quản lý đô thị.

Cần phải có sự tự giác chấp hành mọi qui tắc đô thị và ý thức tuân thủ luật pháp từ bản thân mỗi cư dân trong cộng đồng, đó là điều kiện đủ để giúp cho đô thị phát triển. Mô hình chính quyền đô thị Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay là nhà nước pháp quyền quản lý thành phố đang vận hành theo nền kinh tế thị trường có định hướng, do đó rất cần có sự phát triển của xã hội dân sự nghĩa là có sự tham gia tích cực, tự giác và có tổ chức của cư dân đô thị. Các tổ chức xã hội dân sự như Mặt trận Tổ quốc, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Phụ nữ, Nông dân, các hội, hiệp hội... là các tổ chức mang tính chất liên kết trong cộng đồng,

khi hoạt động vẫn tuân theo luật pháp, tuân theo quy luật thị trường, nhưng chủ yếu khai thác tính cộng đồng trong nhân dân để thúc đẩy mạnh về đạo đức, tính nhân văn, lòng tự trọng, để hỗ trợ người dân hiểu biết và thực hiện các quy định của luật pháp đồng thời phản ánh tâm tư nguyện vọng của người dân.

Tại Thành phố Hồ Chí Minh, thời gian gần đây chính quyền đã chú trọng đến các phản biện xã hội như một cách hỗ trợ, giúp ích cho sự ổn định và phát triển một số vấn đề quản lý của thành phố, bởi vì phản biện, tự phản biện là quy luật tự nhiên của xã hội, nhìn nhận một vấn đề dưới nhiều góc cạnh để cuối cùng chọn lựa phương án tối ưu nhất, nếu không tự tìm đến phản biện xã hội, khi một vấn đề nào không được thông suốt sẽ nhận được phản ứng từ xã hội như một phản biện tự phát.

Vấn đề này không mới, Bác Hồ ngay từ khi chính quyền cách mạng non trẻ của chúng ta được thành lập đã yêu cầu phê bình, tự phê bình, tự chỉ trích để tiến bộ. Tuy nhiên phản biện xã hội vẫn chỉ mới bắt đầu ở Thành phố Hồ Chí Minh, và mặc dù các tổ chức xã hội dân sự hiện nay ở thành phố phát triển rất rộng, hầu hết người dân trong thành phố đều có mặt trong một tổ chức xã hội dân sự nào đó (thanh niên, phụ nữ, các hội...), nhưng hoạt động của các tổ chức này không sâu, chưa thực sự tham gia vào các phản biện xã hội để thúc đẩy sự phát triển của thành phố.

Một trong những nguyên nhân chủ yếu của vấn đề này là do thành phố đang trong quá trình chuyển đổi, các tổ chức xã hội dân sự hiện nay phần lớn hình thành từ thời kỳ đấu tranh cách mạng nên có sự hỗ trợ đặc biệt từ phía chính quyền, kể cả nhân sự và ngân sách, nên mặc dù khẩu hiệu của chính quyền về dân chủ cơ sở “dân biết, dân bàn, dân kiểm tra” thể hiện chủ trương khích lệ sự tham gia của các tổ chức xã hội dân sự vào công cuộc phát triển, nhưng vẫn chỉ là trên văn bản, thực tế sự tham gia của các tổ chức xã hội về khía cạnh này còn rất yếu. Về phía người dân vẫn chưa quen với hoạt động tự nguyện, tự quản khi tham gia các tổ chức xã hội dân sự, chưa đòi hỏi chính quyền phải giải trình những công trình xây dựng qui mô lớn, những thay đổi lớn về xã hội, văn hóa...

Báo cáo của Viện Những vấn đề Phát triển (VIDS) năm 2006 khi nghiên cứu về các tổ chức xã hội dân sự ở Việt Nam cho thấy: nhìn chung các tổ chức này đã có những biến đổi cơ bản từ nửa đầu thập niên 1990, có vai trò tích cực và sáng tạo hơn, có khả năng thực hiện các chính sách xã hội đối với người nghèo trong khi các chương trình xã hội của Chính phủ không kham nổi, đồng thời do sức mạnh của các tổ chức này là tính chuyên môn hóa nên đã đưa ra được những ý tưởng và phương thức mới mẻ, nhưng chức năng giám sát của các tổ chức này vẫn còn rất nhiều hạn chế. Đó cũng là tình hình hiện nay của các tổ chức xã hội dân sự ở Thành phố Hồ Chí Minh: hoạt động khá mạnh để đáp ứng nhu cầu của người dân lao động Thành phố trong các công việc công ích mà chính quyền không đủ khả năng quán xuyến đầy đủ: xóa đói giảm nghèo, xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương; mùa hè xanh; kỳ nghỉ hồng; các hoạt động xã hội từ thiện... nhưng nhiệm vụ khác là vai trò tư vấn chính sách, phản biện xã hội, giám sát các kế hoạch, dự án phát triển cộng đồng thì rất mờ nhạt.

Kinh nghiệm quản lý đô thị của các thành phố lớn ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương cho thấy cần thiết phải chuyển vai trò của chính quyền đô thị từ cung cấp dịch vụ sang quản lý các dịch vụ do các tổ chức khác thực hiện. Tương lai chính quyền đô thị Thành phố Hồ Chí Minh cũng sẽ phải thực hiện sự chuyển đổi này nếu muốn quản lý tốt đô thị, như vậy song song với sự hoàn chỉnh mô hình chính quyền đô thị, Thành phố cũng cần phát triển và phát huy vai trò của các tổ chức xã hội dân sự tự nguyện và tự quản phi vụ lợi, giao lại cho các tổ chức này một số nhiệm vụ, chức năng dịch vụ trước đây vẫn thuộc cơ quan công quyền, tạo điều kiện cho một số hội nghề nghiệp trở thành đối tác trong việc tham mưu, phản biện cho các dự thảo chính sách, dự án công trình công cộng, điều này sẽ thể hiện quá trình dân chủ hóa trong quản lý của chính quyền thành phố, với sự tham gia ngày càng trực tiếp rộng rãi của quần chúng nhân dân vào các quá trình hoạch định chính sách và triển khai chính sách của Thành phố.

Bên cạnh đó, để giúp cho người dân Thành phố có khả năng phát huy được tính tự giác, tích cực trong việc xây dựng Thành phố lành mạnh, các tổ chức đoàn thể, các hội nghề nghiệp và quần chúng, các tổ chức phi chính phủ sẽ phát huy vai trò tích cực của mình trong việc hướng dẫn, giáo dục người dân chung sức xây dựng Thành phố qua việc đề cao danh dự và trách nhiệm cá nhân. Ngoài ra ý thức cộng đồng của cư dân tạm trú hoặc những nhóm người nhập cư cũng cần được các tổ chức xã hội dân sự quan tâm, Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều nhóm người nhập cư từ những tỉnh thành trong cả nước, mang theo những đặc trưng văn hóa của nhiều vùng, miền khác nhau, cả tích cực và tiêu cực. Với đặc tính năng động và cởi mở, Thành phố đã có những quan hệ ứng xử xã hội khá đa dạng, nhưng dù thế nào thì trên hết các cư dân của Thành phố Hồ Chí Minh vẫn cần phải có trách nhiệm với xã hội, vì vậy việc vận động và tổ chức để các nhóm cư dân mới này tham gia, tuân thủ và xây dựng một nếp sống đô thị lành mạnh cũng là một điều cần thiết. Trong quá trình đô thị hoá, nếp sống đô thị sẽ dần hình thành, tuy nhiên nếu không xây dựng được một ý thức về nếp sống đô thị nơi người dân, các mâu thuẫn phát sinh sẽ làm chậm tiến trình phát triển của một thành phố.

Cuối năm 2003, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã tổ chức một đoàn cán bộ cao cấp đi nghiên cứu, khảo sát về cải cách hành chính tại 3 nước Trung Quốc, Hàn Quốc và Singapore. Với kết quả nghiên cứu, qua bản báo cáo tóm tắt về tình hình cải cách hành chính chung ở cả 3 nước, trong 8 vấn đề ở phần nhận xét khái quát, vấn đề thứ 3 được nêu: "...mở rộng sự tham gia của dân vào việc cung cấp dịch vụ công thông qua việc đẩy mạnh xã hội hóa là những giải pháp quan trọng, có hiệu quả được Chính phủ các nước chú trọng áp dụng". Thành phố Hồ Chí Minh đang trong giai đoạn phải học tập kinh nghiệm từ các nước bạn chung quanh mà quá trình đô thị hóa đã tiến hành và có hiệu quả, tuy nhiên không phải bất cứ một hình mẫu nào cũng có thể áp dụng cho thành phố chúng ta, mỗi kinh nghiệm có được từ các nơi chỉ mang lại hiệu quả

khi chúng ta ứng dụng một cách có cân nhắc và phải hài hòa với các yếu tố văn hóa địa phương.

Trung Quốc trong giai đoạn 1998 - 2002 để thích ứng với quá trình hội nhập, đặc biệt là để gia nhập WTO, đã giảm 900 trên tổng số 2.000 cơ cấu tổ chức ở cấp 4 cấp chính quyền; giảm 50% biên chế bộ máy hành chính. Giai đoạn từ cuối năm 2003 trở đi thực sự thay đổi chức năng của chính quyền theo phương châm: từ chính quyền vô hạn (cái gì cũng làm) sang chính quyền hữu hạn (quản lý bằng pháp luật, chỉ làm những việc thuộc chức năng đích thực là quản lý hành chính nhà nước)⁽³⁾.

Ở Trung Quốc, chính quyền đang có chiều hướng lôi cuốn người dân vào quá trình xây dựng, giữ gìn, thực hiện, kiểm soát và điều chỉnh chính sách cũng như hành động để phát triển đô thị. Điển hình ở Thành phố Thẩm Quyến, đối với việc hình thành tổ chức tự trị của thị dân, chính quyền Thẩm Quyến đều ủng hộ và hướng dẫn làm cho tổ chức này trở thành lực lượng quan trọng hợp lực cùng chính quyền quản lý thành phố. Thẩm Quyến là thành phố thí điểm của tỉnh Quảng Đông về kiểm sát viên nhân dân, hiện nay Thành phố này đã có 58 kiểm sát viên nhân dân do dân bầu ra và được Hội đồng nhân dân Thành phố phê chuẩn. Thành phố Thẩm Quyến cũng là địa phương đầu tiên ở Trung Quốc thực hiện chế độ công khai trong công tác cán bộ. Ở Thành phố này, từ việc lớn như lịch trình xây dựng thành phố hiện đại đến những công việc bình thường như định hướng đi của một con đường, giá thuê ô tô, giá vé tàu điện ngầm... đều tổ chức lấy ý kiến công chúng và các chuyên gia.

Một kinh nghiệm từ Trung Quốc khi vận hành song song giữa chính quyền và tổ chức xã hội dân sự: để chuẩn bị hình ảnh Thành phố Bắc Kinh trước mắt thế giới vào Thế vận hội năm 2008, chính quyền đã phát động một chiến dịch lớn kêu gọi người dân không khạc nhổ hay xả rác trên đường phố, sẽ cho đặt các thùng rác và cung cấp bao nilông để ngăn ngừa tình trạng khạc nhổ trên đường phố, những ai vi phạm sẽ bị phạt tại chỗ khoảng 6 USD (50 nhân dân tệ). Giám đốc Cơ quan văn minh thủ đô Bắc Kinh cho biết: "Nếu ai không nộp phạt được sẽ phải lau chùi "sản phẩm" của mình và cả khu vực xung quanh". Để kiểm tra, chính quyền sẽ sử dụng máy quay di động để quay hình ảnh những người nhổ nước bọt ngoài đường, ai chối cãi hành vi này sẽ được đưa hình ảnh video làm bằng chứng, những máy quay này cũng được gắn thiết bị nhìn trong đêm để thu hình những người vi phạm bất kể ngày đêm. Ngoài ra, hơn 4,3 triệu hộ gia đình ở thủ đô sẽ được hướng dẫn cách cư xử sao cho văn minh lịch thiệp, với việc xếp hàng, ngừng nhổ bậy và xả rác cùng việc thể hiện cách cư xử thân thiện. Sẽ có nhiều "giám sát viên văn hóa" được triển khai trên các phương tiện công cộng để kịp thời xử phạt các hành vi chen lấn xô đẩy khi lên xuống tàu xe. Thú vật nuôi làm dơ bẩn đường phố cũng bị xử phạt. Bắc Kinh đang chuẩn bị đăng cai Thế vận hội 2008 và họ muốn khách quốc tế thấy một Trung Quốc văn minh, lịch sự và sạch sẽ. Để thực hiện chiến dịch này một cách có hiệu quả, chính quyền Thành phố Bắc Kinh sẽ cho đặt các thùng đựng rác cách nhau

100m trên các đường phố lớn và các nơi công cộng, đồng thời cung cấp túi vệ sinh cho những người bị say tàu xe ⁽⁴⁾.

Trước khi ban hành các quy định trên, Viện Tâm lý Xã hội Bắc Kinh đã tổ chức điều tra xã hội học về thói quen trong đời sống đô thị bị người dân Bắc Kinh căm ghét nhất, theo báo China Daily: “Người Bắc Kinh cho biết nhỏ nước bọt lung tung là điều họ ghét nhất trong đời sống thành phố, điều gây khó chịu thứ nhì là việc xả rác bừa bãi, đứng hàng thứ ba trong số các thói quen bị căm ghét trong đời sống đô thị là những người đi bộ đi xuống lòng đường giữa dòng xe cộ đông đúc. Ngoài ra, những thói quen không được ưa chuộng khác nữa gồm: quảng cáo trái phép, chen lấn trên xe buýt, chủ những vật nuôi không chịu dọn những thứ ô uế của chúng trên đường phố, và những cặp tình nhân “bày tỏ sự đam mê ở nơi công cộng”. Các ý kiến người dân phản ánh qua bản điều tra cho thấy khi chính quyền thực thi các pháp lệnh về nếp sống văn minh chắc chắn sẽ được hưởng ứng.

Gần đây nhất tại Thành phố Thạch Gia Trang (tỉnh Hà Bắc - Trung Quốc) đã thành lập mục “Tin nhắn thị trường” từ ngày 22/9/2006. Chỉ khoảng trong hơn một tháng, mục này đã nhận và xử lý hơn 7.000 tin nhắn từ những người dân trong thành phố gửi về bằng điện thoại di động với nội dung bao gồm nhiều vấn đề từ giáo dục, xã hội đến môi trường... Một số các tin nhắn như sau: “Vía hè Hòa An dành cho người đi bộ bị nhiều người đi xe máy lấn xe đạp điện lấn chiếm gây nguy hiểm cho mọi người”; “Theo quy hoạch, tại khu phố Ngân Thông sẽ xây dựng một trường tiểu học và một nhà trẻ nhưng đến nay vẫn chưa thấy thực hiện, khiến trẻ em trong phường rất khó khăn khi phải đăng ký học ở những trường trái tuyến”; “Hiện nay người dân thường sử dụng túi nilông rất lãng phí đồng thời dẫn đến ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Vì tương lai con cháu chúng ta mong rằng chính quyền thành phố nên tuyên truyền trên báo chí khuyến người dân không nên hoặc hạn chế dùng túi nilông cũng như giáo dục ý thức bảo vệ môi trường đến từng nhà kinh doanh, cửa hàng và mỗi người dân”. Thông thường sau khi nhận được những tin nhắn này, tổ phụ trách lần lượt đưa thông tin về các ban chuyên ngành liên quan xử lý và trả lời trong thời gian ngắn nhất cho người dân. Những vấn đề nào trả lời được ngay phải nhanh chóng hồi âm cho dân, nếu không phải giải thích nguyên nhân vì sao chưa trả lời được. Những người dân trong Thành phố rất hồ hởi với việc làm này của chính quyền bởi theo họ: “Đây là một cầu nối giữa chính quyền và nhân dân rất tốt, hy vọng ngày càng làm tốt. Chúng tôi sẽ luôn ủng hộ công việc của chính quyền” ⁽⁵⁾.

Tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay, các báo đều có đường dây nóng để kịp thời nhận các phản ánh bức xúc của người dân, trên các báo điện tử đều dành các chuyên mục như Phản hồi, ý kiến bạn đọc, Từ thư bạn đọc (Sài Gòn Giải Phóng), Bạn đọc viết (Tuổi Trẻ), Ý kiến (Thanh Niên), Diễn đàn (Người Lao Động)... để cập nhật và trả lời kịp thời các phản ánh bức xúc của người dân về các vấn đề kinh tế - xã hội, báo Thanh Niên mở diễn đàn: “Nước Việt Nam ta nhỏ hay không nhỏ” từ ngày 27/3 đến ngày 30/6/2006 thu hút hàng vạn ý kiến của bạn đọc trong và ngoài nước, thể hiện tâm huyết, sự trân trọng của

người dân Việt Nam mong muốn đất nước ngày càng hùng mạnh, có 45% ý kiến đóng góp cho lĩnh vực chính trị, xã hội, kinh tế; 20% góp ý về lĩnh vực văn hóa; 25% góp ý về giáo dục; 10% dành cho đề tài lịch sử. Đã có 200 bài viết được đăng báo và Nhà xuất bản Thông Tấn in thành sách. Từ diễn đàn trên, báo Thanh Niên đã cùng với các đơn vị kinh tế, các doanh nhân, nhà khoa học, nhà giáo dục tâm huyết trong và ngoài nước thành lập Quỹ “Đào tạo nhân tài nước Việt” ra mắt vào ngày 5/8/2006 với đóng góp bước đầu gần 6 tỷ đồng. Báo Tiền Phong đang mở chuyên mục “Người Việt – phẩm chất và thói hư tật xấu” như một cách để người dân tự nhìn nhận lại bản thân và thoát ra khỏi “thói xấu lớn nhất của người Việt là rất sợ nói về thói xấu của mình”.

Các hoạt động báo chí nói trên điển hình là hoạt động xã hội dân sự để hỗ trợ và xây dựng cho hoạt động của chính quyền trong quản lý và phát triển đất nước, nhưng cũng phải thấy sự tham gia của các tổ chức xã hội dân sự hiện có ở Thành phố Hồ Chí Minh vào các việc tương tự còn khá hạn chế, các tổ chức, đoàn thể quần chúng đang bị hành chính hóa, tính chất năng động, tự quản chưa được thật sự chú trọng và cũng chưa được tạo điều kiện.

Như đã nói ở trên, chính quyền quản lý bằng pháp luật, các tổ chức xã hội dân sự vận động, giáo dục người dân tuân thủ pháp luật qua khía cạnh đạo đức, tính nhân văn, lòng tự trọng. Vì vậy chính quyền đô thị của Thành phố Hồ Chí Minh muốn vận hành đạt hiệu quả cao, cần thiết phải có sự phối hợp và tạo điều kiện cho các tổ chức xã hội dân sự và người dân cùng tham gia xây dựng Thành phố phát triển: Chính quyền quản lý đô thị một cách minh bạch, công bằng, trên cơ sở nhà nước pháp quyền đồng thời huy động tối đa các nguồn lực tham gia phát triển đô thị bằng cách tận dụng các kết quả công nghệ, kỹ thuật hiện đại và tăng cường dân chủ cũng như sự giám sát của nhân dân trong mọi hoạt động của chính quyền(**).

Chú thích

** Bài đã đăng trên Sách *Một số vấn đề về xây dựng chính quyền đô thị từ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, 2007.

1. Số liệu năm 2001: cả nước có 10 vùng đô thị hóa đặc trưng với 718 đô thị lớn nhỏ - Theo GS.TS Nguyễn Thế Bá - Chủ tịch Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam.
2. Báo *Tuổi Trẻ*, ngày 2/6/2006.
3. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Chính phủ: Kết quả nghiên cứu về cải cách hành chính tại Trung Quốc, Hàn Quốc và Singapore.
4. Bản tin AFP, ngày 22/2/2006
5. Báo *Tuổi trẻ* ngày 31/10/2006